

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2015/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2015

THÔNG TƯ

Quy định chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho 05 nghề: Lâm nghiệp đô thị; Khuyến nông lâm; Kỹ thuật rau, hoa công nghệ cao; Phòng và chữa bệnh thủy sản; Kỹ thuật pha chế đồ uống

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 58/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định về chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho 05 nghề: Lâm nghiệp đô thị; Khuyến nông lâm; Kỹ thuật rau, hoa công nghệ cao; Phòng và chữa bệnh thủy sản; Kỹ thuật pha chế đồ uống như sau:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho 05 nghề: Lâm nghiệp đô thị; Khuyến nông lâm; Kỹ thuật rau, hoa công nghệ cao; Phòng và chữa bệnh thủy sản; Kỹ thuật pha chế đồ uống để áp dụng đối với các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trường đại học, trường cao đẳng và trường trung cấp chuyên nghiệp công lập và tư thục có đăng ký hoạt động dạy nghề các nghề trên (sau đây gọi chung là cơ sở dạy nghề) nhưng không bắt buộc áp dụng đối với cơ sở dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

1. Chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề “Lâm nghiệp đô thị” được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề “Khuyến nông lâm” được quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề “Kỹ thuật rau, hoa công nghệ cao” được quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

4. Chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề “Phòng và chữa bệnh thủy sản” được quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

5. Chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề “Kỹ thuật pha chế đồ uống” được quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Căn cứ quy định tại Thông tư này, hiệu trưởng các trường có đăng ký hoạt động dạy nghề các nghề trên tổ chức xây dựng, thẩm định, duyệt chương trình dạy nghề của trường.

Điều 3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 5 năm 2015.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức Chính trị - Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các cơ sở dạy nghề có đăng ký hoạt động dạy nghề trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho 05 nghề được quy định tại Thông tư này và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Hòa

Phụ lục 01**CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ,
CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ
CHO NGHỀ LÂM NGHIỆP ĐÔ THỊ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2015/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 3 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

A. CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ

Tên nghề: Lâm nghiệp đô thị

Mã nghề: 40620204

Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
(Tốt nghiệp Trung học cơ sở thì học thêm phần văn hóa Trung học phổ thông
theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 35

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Trung cấp nghề

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp****- Kiến thức:**

+ Trình bày được các khái niệm về: Thực vật đô thị, đất và phân bón, sinh thái và môi trường đô thị, đo đạc, khí tượng học;

+ Trình bày được các khái niệm về: Xây dựng vườn ươm, tổ chức sản xuất, nhân giống cây trồng, trồng và chăm sóc một số loài cây bóng mát, cây trang trí, cây hoa và cỏ đô thị, xử lý sự cố cây đô thị, kỹ thuật chặt hạ cây gỗ đô thị;

+ Trình bày được các nguyên tắc đảm bảo an toàn và vệ sinh trong lao động;

+ Mô tả được cấu tạo hình thái của 50 - 60 loài cây xanh đô thị thường gặp;

+ Liệt kê được tên của 80 - 100 loài thực vật trong phân loại cây trồng đô thị;

+ Trình bày được một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lâm nghiệp đô thị và bảo vệ môi trường.

- Kỹ năng:

+ Tính toán chi phí, vốn sản xuất để thực hiện lập kế hoạch kinh doanh;

+ Xây dựng được vườn ươm và lập được kế hoạch sản xuất cho một vườn ươm;

+ Nhân giống cây trồng đô thị thành thạo bằng các phương pháp như: Tạo cây bằng hạt, giâm, chiết, ghép, tách chồi;

- + Thực hiện các công việc trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại, xử lý sự cố cây đô thị, chặt hạ cây gỗ đô thị;
- + Sử dụng được một số phần mềm tin học ứng dụng;
- + Sử dụng được một số dụng cụ và máy chuyên dụng của lĩnh vực lâm nghiệp đô thị;
- + Trồng và chăm sóc được một số cây cảnh, tạo và xây dựng được non bộ;
- + Nhận biết được 80 - 100 loài cây trồng chủ yếu trong lâm nghiệp đô thị như: Cây xanh đường phố, công viên, hoa viên, quảng trường;
- + Nhận biết được các loài sâu, bệnh hại và đưa ra các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại các loài cây trồng đô thị;
- + Chia sẻ được kinh nghiệm, hợp tác trong quá trình làm việc theo tổ, nhóm để nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc;
- + Thu thập được số liệu, phân tích, viết và trình bày báo cáo.

2. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng

- Chính trị, đạo đức:
 - + Có hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, truyền thống của dân tộc, giai cấp công nhân Việt Nam vào quá trình rèn luyện bản thân để trở thành người lao động mới có phẩm chất chính trị, có đạo đức và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;
 - + Có hiểu biết về phòng, chống tham nhũng; nguyên nhân, hậu quả của tham nhũng; ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng; trách nhiệm của công dân trong việc phòng, chống tham nhũng;
 - + Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp;
 - + Thể hiện ý thức tích cực học tập rèn luyện để không ngừng nâng cao trình độ, đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu của sản xuất.
- Thể chất và quốc phòng:
 - + Vận dụng được một số kiến thức cơ bản về phương pháp tập luyện một số môn thể dục thể thao phổ biến vào quá trình tự luyện tập thành thói quen bảo vệ sức khỏe, phát triển thể lực chung và thể lực chuyên môn nghề nghiệp;
 - + Trình bày được những nội dung chính về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; có ý thức làm tốt công tác quốc phòng, an ninh ở cơ sở và sẵn sàng tham gia lực lượng vũ trang;
 - + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quốc phòng và An ninh, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

3. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp, học sinh làm việc tại:

- + Các cơ quan quản lý đô thị phường (xã), quận (huyện);

- + Các công ty thi công công trình về cảnh quan đô thị;
- + Làm công việc kỹ thuật về cây xanh, hoa viên tại các công ty đô thị và môi trường, hoa viên và giám sát các công trình trồng hoa, cây cảnh, cây xanh đường phố và đô thị;
- + Các cơ quan lâm nghiệp liên quan đến cảnh quan đô thị;
- + Các vườn ươm cây nông lâm nghiệp và cây xanh đô thị, các khu bảo tồn di tích lịch sử, các ban quản lý các khu công nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh;
- + Tự tạo việc làm cho mình theo nghề đã học.

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian khóa học: 02 năm
- Thời gian học tập: 90 tuần
- Thời gian thực học tối thiểu: 2550 giờ
- Thời gian ôn, kiểm tra hết môn học, mô đun và thi tốt nghiệp: 210 giờ (trong đó thi tốt nghiệp 30 giờ)

2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian học các môn học chung bắt buộc: 210 giờ
 - Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 2340 giờ
 - + Thời gian học bắt buộc: 1800 giờ; Thời gian học tự chọn: 540 giờ
 - + Thời gian học lý thuyết: 652 giờ; Thời gian học thực hành: 1688 giờ
3. Thời gian học văn hóa Trung học phổ thông đối với hệ tuyển sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở: 1020 giờ

(Danh mục các môn học văn hóa Trung học phổ thông và phân bổ thời gian cho từng môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong Chương trình khung giáo dục trung cấp chuyên nghiệp. Việc bố trí trình tự học tập các môn học phải theo logic sư phạm, đảm bảo học sinh có thể tiếp thu được các kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề có hiệu quả)

III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO BẮT BUỘC, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

Mã MH, MD	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	<i>Các môn học chung</i>	210	107	86	17
MH 01	Chính trị	30	22	6	2
MH 02	Pháp luật	15	11	3	1